TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HOÁ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 08-02-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Học.

Ông Dương Phước Định.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 11/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Đỗ K (Tên gọi khác: Nậy), sinh năm 1975 tại huyện T, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ S (đã chết) và bà Đoàn Thị H; có vợ là Phan Thị T (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003; hiện bị cáo đang sống chung với chị Lương Thị Hồng S, sinh năm 1981 và có 01 con chung sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/11/2015 bị Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép tài sản (nộp tiền ngày 18/11/2015); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

2. Hồ Văn B (Tên gọi khác: Búa), sinh năm 1989 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Hồ Văn P và bà Đoàn Thị H; có vợ là Cao Thị T và 01con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/12/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Cố ý gây thương tích", ngày 24/12/2009 chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại địa phương; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

3. Lê Xuân T, sinh năm 1993 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T (đã chết) và bà Đỗ Thị G; Tiền án: Không; tiền sự có 01 tiền sự, ngày 27 tháng 10 năm 2016 bị Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 1.500.000đồng về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy (nộp tiền phạt ngày 21/12/2016); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

Bị hại: Chị Lê Thị Đ, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Xuân S, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

*Người làm chứng:*Anh Nguyễn Thanh Kh, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 30/7/2017, Đỗ K, Hồ Văn B và Lê Xuân T đi bộ đến quán internet ở thôn T, xã T để chơi điện tử. Khi đi qua nhà chị Lê Thị Đ ở thôn H, xã T thì K nhìn thấy một xe mô tô hiệu Honda, loại Wave alpha biển số 74H1-072.11 của chị Đ đang dựng trong nhà (không có người ở) nên K dùng chiếc bật lửa có gắn đèn soi chiếu vào chiếc xe và nói với B và T "vô lấy chiếc xe nớ đem bán lấy tiền tiêu" thì B và T đồng ý. Cả ba cùng đi vào nơi để xe, do xe khóa cổ nên K nhặ một thanh sắt nhỏ (dài khoảng 60 cm) để xỏ ngang qua vành bánh trước của xe mô tô rồi cùng với B mỗi người mỗi bên khiêng ra đường, còn T đẩy phía sau đuôi xe. Sau đó K và B mỗi người cầm một bên tay lái lắc mạnh làm gãy khóa cổ xe rồi cả ba cùng nhau đẩy vào một rẫy chuối phía bên trái đường (theo hướng ngã ba Tân Long vào các xã vùng Lìa) cách đó khoảng 400m. B dùng tay bẻ phần dè chắn bùn phía sau đuôi xe có gắn biển kiểm soát, T tháo biển kiểm soát và vứt tại rẫy chuối, K và B giật đứt dây điện rồi nối lại với nhau để khởi động nổ xe. sau đó T điều khiển xe chở K và B chạy lên thị trấn Lao Bảo tìm người bán nhưng không có nên cả ba đến phòng trọ của ông Nguyễn Văn D ở khóm C, thị trấn L. K dắt xe vào phòng và ngủ lại đó còn B và T đi bộ về xã T.

Khoảng 08 giờ cùng ngày, B và T đến nhà anh Lê Xuân S ở thôn P, xã T để hỏi bán xe. Sau khi thỏa thuận, anh Sơn đồng ý mua xe với giá 4.000.000 đồng. Sau khi thống nhất giá cả, B mượn anh Sơn 400.000 đồng và hẹn tí nữa đem xe đến giao sẽ lấy số tiền còn lại. B và T nhờ người chở lên phòng trọ K đang ở và đưa cho K 400.000 đồng. K cầm tiền đi mua đồ ăn, nước uống và 01 B sơn xịt màu đen, 02 cái tuốc lơ vít và 01 cái cờ lê đưa về phòng trọ. Tại đây, B và T mở hai bên mang xe ra, K xịt sơn đen lên phần thân xe, đầu xe và dè chắn bùn phía trước với mục đích tránh sự phát hiện của chị Đ và cơ quan chức năng. Sau khi sơn lại, B đưa xe giao cho anh Sơn và nhận số tiền 3.600.000 đồng, số tiền đó K, B và T chia mỗi người 1.200.000đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản ngày 08/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn: vàng - bạc - đen, số khung 1202BY577100, số máy C12E-3377219, biển số 74H1-072.11 đã qua sử dụng có giá trị là 10.800.000 đồng.

Quá trình điều tra: Đã tạm giữ và trả lại cho chị Lê Thị Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen, số máy C12E-3377219, số khung 1202BY577100, không có biển số.

Đối với một số vật chứng gồm 01 thanh sắt dài khoảng 60 cm; 01 cái bật lửa có gắn đèn; dè chắn bùn phía sau, hai mang xe, biển số xe mô tô 74H1-072.11; 02 tuốc lơ vít; 01 cái cờ lê và 01 B sơn xịt màu đen, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Đỗ K (Tên gọi khác: Nậy), Hồ Văn B (Tên gọi khác: Búa) và Lê Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; đối với các bị cáo K, T được áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo K từ 9 đến 12 tháng tù, xử phạt các bị cáo B và T từ 6 đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Đỗ K, Hồ Văn B và Lê Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ K khai nhận, bị cáo cùng với bị cáo B và T đi chơi điện tử, khi đi ngang qua ngôi nhà không có người ở thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave

alpha biển số 74H1-072.11 dựng ở trong nhà, bị cáo nói với B và T "Vô lấy chiếc xe nớ bán lấy tiền tiêu" thì B và T đồng ý. Cả ba vào dùng một thanh sắt dài khoảng 60 cm xỏ ngang qua vành rồi khiêng ra đường, bẻ khóa và đẩy xe vào một rẫy chuối cách đó khoảng 400 m. K và B giật đứt dây điện khởi động xe cả ba chở nhau lên Lao Bảo bán nhưng không có người mua nên K vào phòng trọ ở lại còn B và T đi bộ về xã T. Khoảng 09 giờ sáng K thấy Nguyễn Thanh Kh (Thồ) chở B và T lên phòng trọ K ở, B rút trong túi ra 400.000 đồng đưa K, K đi mua đồ ăn, tuốc lơ vít và 01 hộp sơn màu đen về sơn lại xe và cả ba chạy về xã T giao xe cho anh Sơn rồi nhận số tiền còn lại 3.600.000 đồng, chia đều cho cả ba, mỗi người được 1.200.000 đồng.

Bị cáo Hồ Văn B và Lê Xuân T khai: Lời khai trên của bị cáo Đỗ K là đúng với hành vi của ba bị cáo đã thực hiện.

Bị hại chị Lê Thị Đ khai đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen, số máy C12E-3377219, số khung 1202BY577100, không có biển số và 4.000.000 đồng tiền các bị cáo bồi thường sữa chữa xe mô tô, yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật, ngoài ra không yêu cầu gì khác (Bút lục số 86 - 87)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án Anh Lê Xuân S khai có mua của các bị cáo B và T một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen, số máy C12E-3377219, số khung 1202BY577100 với giá 4.000.000đồng nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ xe mô tô, các bị cáo đã trả lại cho anh Sơn số tiền 4.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác (Bút lục số 92).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Vào ngày 30/7/2017 các bị cáo Đỗ K (Nậy), Hồ Văn B (Búa) và Lê Xuân T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Lê Thị Đ các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda, loại

Wave alpha, biển kiểm soát 74H1-072.11 có trị giá 10.800.000 đồng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Các bị cáo Đỗ K, Hồ Văn B và Lê Xuân T đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên là đồng phạm nhưng không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đỗ K là người khởi xướng, rủ rê hai bị cáo Hồ Văn B và Lê Xuân T trộm cắp tài sản, cả ba bị cáo đều tham gia trực tiếp thực hiện việc phạm tội. Xét nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Đỗ K vào ngày 16/11/2015 bị công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép tài sản; bị cáo Hồ Văn B bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Cố ý gây thương tích" vào ngày 23/12/2008; bị cáo Lê Xuân T có 01 tiền sự về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng vào ngày 27/10/2016. Tuy nhiên, các bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; thành khẩn khai báo; bị cáo Đỗ K và Lê Xuân T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Như vậy các bị cáo K, B, T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo K và T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, cần phải xử các bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo. Bị cáo K là người khởi xướng, rủ rê bị cáo B và T đồng thời trực tiếp trộm cắp xe mô tô nên xử phạt bị cáo K mức án cao hơn bị cáo B và T.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Đ một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu sơn đen, số máy C12E-3377219, số khung 1202BY577100, không có biển số là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Đối với một số vật chứng gồm 01 thanh sắt dài khoảng 60 cm; 01 cái bật lửa có gắn đèn; dè chắn bùn phía sau, hai mang xe, biển số xe mô tô 74H1-072.11; 02 tuốc lơ vít; 01 cái cờ lê và 01 B sơn xịt màu đen, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xem xét, giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại chị Lê Thị Đ; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Lê Xuân S không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đỗ K (Nậy) , Hồ Văn B (Búa) và Lê Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Đỗ K.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Hồ Văn B.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Lê Xuân T.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ K (Tên gọi khác: Nậy), Hồ Văn B (Tên gọi khác: Búa) và Lê Xuân T đều phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Đỗ K 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn B 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Đỗ K, Hồ Văn B và Lê Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/02/2018). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Huy

.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**